

Số: 51/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 27 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2022/TLST - HNGĐ ngày 14/01/2022 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Chị ĐINH THỊ V1** **- sinh năm 1989**

HKTT và nơi cư trú: đội 3 thôn B - xã T - huyện N - tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: **Anh HOÀNG QUỐC V2** **- sinh năm 1990**

HKTT và nơi cư trú: số 180 đường 70 thôn Y - xã T - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/01/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị V1 và anh Hoàng Quốc V1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị V1 và anh V2 không có.

- Về tài sản chung: chị V1 và anh V2 không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: chị Đinh Thị V1 tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị V1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 63162 ngày 14/01/2022). Chị V1 được hoàn trả lại 150.000đ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Lưu HS;